

Phụ Lục I
CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỪA HÀNH VIÊN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026 của
Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

I. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Sở Tư pháp

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	1.008921	Công nhận tương đương đào tạo nghiệp vụ Thừa hành viên	<p>- Đối với Sở Tư pháp: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>- Đối với Chủ tịch UBND cấp tỉnh: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ đề nghị công nhận tương đương đào tạo nghiệp vụ</p>	Không quy định	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	<p>- Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Khoản 5 Điều 5);</p> <p>- Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Điều 4);</p> <p>- Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp (Điều 7);</p> <p>- Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành</p>

			Thừa hành viên của Sở Tư pháp.				chính trong lĩnh vực Thừa hành viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
--	--	--	--------------------------------	--	--	--	---

II. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	1.008922	Bổ nhiệm Thừa hành viên	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thời gian xác minh tiêu chuẩn bổ nhiệm không quá 30 ngày kể từ ngày có văn bản yêu cầu xác minh; và không tính vào thời hạn xem xét, quyết định bổ nhiệm Thừa hành viên. 	800.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. 	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Điều 8); - Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại (Điều 2, Điều 4); - Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại (khoản 1, khoản 2 Điều 1); - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<p>nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp (Điều 7);</p> <p>- Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Mẫu số TP-THV-07 Phụ lục II);</p> <p>- Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa hành viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Quyết định 656/QĐ-UBND ngày 10/2/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>
2	1.008923	Miễn nhiệm Thừa hành viên	- Trường hợp miễn nhiệm theo nguyện vọng cá nhân: Trong thời hạn 15	Không quy định	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp;	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Điều 11);

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
			<p>ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>- Trường hợp bị miễn nhiệm: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày có căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP.</p>		<p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.</p>	thành phố Hà Nội	<p>- Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp (Điều 7);</p> <p>- Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Mẫu TP-THV-08 Phụ lục II);</p> <p>- Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa hành viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Quyết định 656/QĐ-UBND ngày 10/2/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
3	1.008924	Bổ nhiệm lại Thừa hành viên	<p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Thời gian xác minh không quá 30 ngày kể từ ngày có văn bản yêu cầu xác minh; và không tính vào thời hạn xem xét, quyết định bổ nhiệm lại Thừa hành viên.</p>	500.000 đồng/hồ sơ	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.</p>	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	<p>- Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Điều 12);</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại (khoản 1, khoản 2 Điều 1);</p> <p>- Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp (Điều 7);</p> <p>- Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ -CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Mẫu số TP-THV-09 Phụ lục II);</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<p>- Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa hành viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Quyết định 656/QĐ-UBND ngày 10/2/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>
4	1.008925	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa hành viên	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không quy định	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. 	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	<p>- Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Điều 6);</p> <p>- Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp (Điều 7);</p> <p>- Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
							<p>văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Mẫu TP-THV-02 Phụ lục II);</p> <p>- Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa hành viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.</p>
5	1.008926	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa hành viên	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Không quy định	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.</p>	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	<p>- Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Khoản 2 Điều 6);</p> <p>- Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp (Điều 7);</p> <p>- Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Điều 11; Mẫu TP-THV-03 Phụ lục II);</p> <p>- Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
							chính trong lĩnh vực Thừa hành viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
6	1.008927	Đăng ký hành nghề và cấp thẻ Thừa hành viên	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Không quy định	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. 	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Khoản 1, 2 và 3 Điều 13); - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp (Điều 7); - Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Mẫu TP-THV-10 Phụ lục II); - Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa hành viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
7	1.008928	Cấp lại thẻ Thừa hành viên	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Không quy định	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. 	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Khoản 4 Điều 13); - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp (Điều 7); - Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Mẫu TP-THV-11 Phụ lục II); - Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa hành viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.